TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **72**/2022/HS-ST
Ngày: 26-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Tịnh Thới

2. Bà Linh Thị Ngọc Thạch.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Tuấn Hải, Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, tham gia phiên tòa***: Ông Võ Công Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 26/5/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2022/HSST ngày 15/3/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2022/QĐXXST-HS ngày 12/5/2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Quốc T (tên gọi khác: Địa); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1990 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q (đã chết). Gia đình bị cáo có 06 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 29/6/2012, bị Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc ra Quyết định đưa vào Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội tỉnh Đồng Nai với thời hạn 24 (hai bốn) tháng, về hành vi: "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" (theo Quyết định số 478/QĐ-ĐVTTGD). Đến ngày 25/4/2014 thì chấp hành xong.

- Ngày 24/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 (năm) năm tù, về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Bản án số 134/2015/HSST. Chấp hành án tại Trại giam Huy Khiêm (Cục C10- Bộ Công an). Đến ngày 30/01/2019, thì chấp hành xong hình phạt (đã đóng án phí sơ thẩm hình sự vào ngày 14/7/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng

Nai).

- Ngày 19-01-2022, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (một) 06 (sáu) tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Bản án số 07/2022/HS-ST ngày 19-01-2022.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam trong một vụ án khác từ ngày 14/8/2021 *(có mặt tại phiên tòa).*

2. Nguyễn Tấn P (tên gọi khác: Heo); Giới tính: Nam. Sinh năm: 1996 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không. Con ông Nguyễn Tấn Q, sinh năm 1963 và con bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1963; Gia đình có 04 người, bị can là con thứ ba trong gia đình. Có vợ: Trịnh Thị N, sinh năm 1998; Có 01 người con, sinh năm 2018.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 30/12/2020, bị Công an xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng, về hành vi: "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" (theo Quyết định 06/QĐ-XPVPHC). Đã nộp phạt vào ngày 22/01/2021 tại Kho bạc Nhà nước Xuân Lộc (theo biên lai thu tiền số 0000119).

Bị bắt và tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc kể từ ngày 31/01/2022 cho đến nay *(có mặt tại phiên tòa).*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Khanh T, sinh năm 1988; nơi cư trú: ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc T , sinh năm 1990 và Nguyễn Tấn P, sinh năm 1996, cùng cư trú tại ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai là bạn bè quen biết và là người nghiện ma túy đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/6/2021, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu GANASSI màu đỏ-đen, biển số biển số 79L7-9139 đến nhà P rủ P đi công việc, rồi T chở P quay lại nhà T lấy một bình nhựa (là dụng cụ sử dụng ma túy) và rủ P cùng đi mua ma túy về cho cả hai cùng sử dụng thì P đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở P tới nhà của Mạc Văn T, sinh năm 1989 tại ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để mua ma túy. Khi đến nhà Thành, T nói P đứng đợi ở ngoài cổng cảnh giới, còn T đi vào nhà T hỏi mua ma túy và đưa cho T số tiền 200.000 đồng. Khoảng 10 phút sau, có một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) đến đưa cho T 01 gói ma túy. Sau khi mua ma túy xong, T cầm

gói ma túy đi ra chỗ P đang đợi và nói P điều khiển xe mô tô chở T về nhà để cả hai cùng sử dụng ma túy. Trên đoạn đường đi về nhà, T cầm trên tay một bộ dụng cụ sử dụng ma túy và gói ma túy đã mua được. Khi T và P đang điều khiển xe mô tô lưu thông trên tuyến đường liên xã thuộc ấp Chiến Thắng, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thì gặp lực lượng Công an xã Bảo Hòa đang đi tuần tra kiểm soát an ninh trật tự. Thấy có biểu hiện nghi vẫn nên Công an đã yêu cầu T và P dừng xe để kiểm tra. Do sợ bị phát hiện nên T nhanh chóng vứt bỏ dụng cụ sử dụng ma túy và một khẩu trang y tế (một mặt màu trắng và một mặt màu xám đen) bên trong có chứa gói ma túy mà T và P đã mua trước đó xuống đường cách vị T dừng xe khoảng 02m nhưng đã bị lực lượng Công an xã Bảo Hòa phát hiện và thu giữ, đồng thời báo đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế-Ma túy Công an huyện Xuân Lộc đến phối hợp tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Quốc T và Nguyễn Tấn P, về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và niêm phong tang vật theo quy định.

* Tại Bản kết luận giám định số 1426/KLGĐ-PC09 ngày 07/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2405 gam, loại: Methamphetamine.

* **Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) gói nylon lon hàn kín, kích thước 1x2cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (đã niêm phong ký hiệu M).

- 01 (một) bình nhựa (nắp màu xanh, trên nắp có gắn ống nhựa và 01 ống thủy tinh bể).

- 01 (một) khẩu trang y tế (một mặt màu trắng và một mặt màu xám đen).

- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh, biển số 79L7-9139.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Bản cáo trạng số 38/CT-VKS-LK ngày 09/3/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo T từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo P từ 01 (Một) đến 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về

vật chứng của vụ án và án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo nói lời sau cùng như sau:

Bị cáo Trần Quốc T : Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị cáo Nguyễn Tấn P: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Khanh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, anh T đã nhận lại xe và không yêu cầu gì, xét thấy việc vắng mặt của anh T không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 29/6/2021, tại tuyến đường liên xã thuộc ấp Chiến Thắng, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; lực lượng Công an xã Bảo Hòa đi tuần tra và phát hiện Trần Quốc T và Nguyễn Tấn P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã báo đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế- Ma túy Công an huyện Xuân Lộc đã đến phối hợp tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Quốc T và Nguyễn Tấn P, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật theo quy định. Qua giám định, xác định gói nylon có chứa tinh thể màu trắng nêu trên là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,2405 gam. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Trần Quốc T và Nguyễn Tấn P phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c, khoản

1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như kết luận của Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng là tác nhân gây ra sự nghiện ngập, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, khả năng lao động của người sử dụng nên cần xử lý nghiêm.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Trần Quốc T là người khởi xướng, lôi kéo và là người thực hành tích cực. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo T còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù theo Bản án số 07/2022/HS-ST ngày 19-01-2022. Vì vậy, cần tổng hợp hình phạt của lần phạm tội này với bản án số: 07/2022/HS-ST ngày 19-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc và buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là phù hợp.

Bị cáo P phạm tội với vai trò là người giúp sức. Do đó khi quyết định hình phạt đối với bị cáo T phải nghiêm khắc hơn bị cáo P.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Mục đích bị cáo mua chất ma túy về cất giấu để sử dụng. Số ma túy thu giữ ngày 29-6-2021 được giám định và kết luận giám định số 1426/KLGĐ-PC09 ngày 07/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2405 gam, loại: Methamphetamine. Vì vậy, các bị cáo bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên các bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo T từng bị xử phạt hành chính về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" và bị Tòa án xử phạt về tội mua bán trái phép chất ma túy. Sau khi thực hiện hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" trong giai đoạn được tại ngoại bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" và bị xử phạt 01 (một) 06 (sáu) tháng tù theo Bản án số 07/2022/HS-ST ngày 19-01-2022.

Bị cáo P có 01 tiền sử về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung, phạt tiền bị cáo để sung quỹ Nhà nước theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong số 1426/KLGĐ-PC09 ngày 07/7/2021, bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) bình nhựa (nắp màu xanh trên náp có ống nhựa và ống thủy tinh bể); là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do đó cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 khẩu trang y tế (một mặt màu trắng và một mặt màu xám đen) đây là vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh, biển số 79L7-9139. Quá trình điều tra xác định: Xe mô có đặc điểm nhãn hiệu GANASSI màu đỏ-đen, biển số biển số 79L7-9139 và thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Khanh T (anh họ của Trần Quốc T), sinh năm 1988, cư trú tại ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Việc Trần Quốc T sử dụng xe mô trên thực hiện hành vi phạm tội, anh T hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả lại cho anh T là đúng quy định pháp luật

[6]. Các vấn đề khác:

* Đối với Mạc Văn T, quá trình tra xác minh T đã bỏ đi khỏi địa phương chưa làm việc được, chưa thu thập được các tài liệu chứng cứ cần thiết nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đang tiếp tục xác minh và xử lý sau, (bút lục số 95 đến 97).

* Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho cho Trần Quốc T và Nguyễn Tấn P, quá trình điều tra do không xác minh được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đề xuất về hình phạt đối với các bị cáo có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **Trần Quốc T** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo **Trần Quốc T 01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù. Tổng hợp với mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù theo bản án số: 07/2022/HS-ST ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc. Buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung là **03** (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 8 năm 2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tấn P 01** (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31-01-2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong số 1426/KLGĐ-PC09 ngày 07/7/2021, bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) bình nhựa (nắp màu xanh trên nắp có ống nhựa và ống thủy tinh bể); 01 khẩu trang y tế (một mặt màu trắng và một mặt màu xám đen). Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/3/2022

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Quốc T và Nguyễn Tấn P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- CQCSĐT Công an huyện Xuân Lộc;
- CQ THAHS Công an huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Đào